

Bản án số: 73/2019/HS-ST

Ngày 24-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kha Thị Hoan và Ông Vang Kiên Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Bình- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Thị Đ** .Tên gọi khác: Không .Sinh ngày 22 tháng 3 năm 1990. Tại: huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản Lưu Phong, xã Lưu Kiên, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Thái Giới tính: Nữ Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lô Hoài Tấn và bà Lương Thị Kỳ ; Chồng, Lương Văn Đình; Con: có 01 con; Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/4/2019 cho đến nay. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo:

- Ông Lê Văn Lý. Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An (có mặt)

- Người làm chứng:

+ Anh Lương Văn T. Trú tại: Bản Lưu Phong, xã Lưu Kiên, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

- Người chứng kiến:

+Anh Lô Văn M. Trú tại: Bản Lở, xã xá Lượng, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ ngày 16/4/2019, khi Lô Thị Đ đang ở nhà tại bản Lưu Phong, xã Lưu Kiên, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì có Lương Văn T trú cùng bản đến tìm mua ma túy. Khi đến nhà của Đánh, Thái đứng ngoài nhà và gọi "Chị Đánh ơi", Lô Thị Đ ở trong nhà nói vọng ra " Có việc chi?", Lương Văn T nói "Có tý Heroine nào không?", Đánh trả lời "Có". Nghe vậy, Thái lấy ra 50.000đồng đưa qua khe phen nửa cho Đánh. Lô Thị Đ nhận tiền rồi lấy một ít Heroine gói trong mảnh giấy màu trắng đưa qua khe phen nửa cho Lương Văn T. Mua xong, Thái đi về, trên đường về đã sử dụng hết số Heroin vừa mua được.

Đến 12 giờ cùng ngày, khi Lô Thị Đ đang ở nhà một mình thì bị Công an huyện Tương Dương phối hợp cùng Công an xã Lưu Kiên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên giường ngủ của Đánh một gói Potylen màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng. Lô Thị Đ khai nhận chất bột màu trắng là Heroine Đánh mua về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại của Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Chất bột màu trắng thu giữ của Lô Thị Đ có khối lượng là 0,6 (Không phẩy sáu gam)

Kết luận giám định số: 646/KL-PC09 (MT) ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình Sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lô Thị Đ gửi đến giám định đều là ma túy (Heroine).

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố Lô Thị Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: Lô Thị Đ mức án 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Miễn hình phạt bổ sung, án phí cho bị cáo. Truy thu số tiền của bị cáo do phạm tội mà có, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa không có ý kiến gì tranh luận về điều khoản, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến trình độ nhận thức pháp luật của bị cáo đang còn hạn chế, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, lại cư trú ở vùng sâu, vùng xa để lên mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt theo lời đề nghị của kiểm sát viên và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội, lời nói sáu cùng trước khi nghị án bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lô Thị Đ đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, **phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang**, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 07 giờ ngày 16/4/2019, tại bản Lư Phong, xã Lư Kiên, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Lô Thị Đ đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Lương Văn T thu số tiền 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng). Ngoài ra, vào 12 giờ cùng ngày, tại bản Lư Phong, xã Lư Kiên, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Lô Thị Đ còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,6g (không phải sáu gam) Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Hành vi của bị cáo Lô Thị Đ đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vậy nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều khoản viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ của tội phạm: Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự và để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Những người đã mua, bán ma túy với bị cáo: Người đàn ông đã bán ma túy cho Lô Thị Đ do không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xử lý. Đối với Lương Văn T là những người nghiện mua ma túy với bị cáo để sử dụng, hành vi của không cấu thành tội phạm nên cơ quan điều tra đã giao cho chính quyền địa phương có biện pháp giáo dục là đúng với quy định.

[7] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào thiết lập từ việc phạm tội

nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như lời đề nghị của Kiểm sát viên là hoàn toàn phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án.

[9] Biện pháp tư pháp: cần truy thu sung quỹ nhà nước số tiền bị cáo phạm tội mà có

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lô Thị Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.
- Xử phạt: **Lô Thị Đ 02 (Hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 4 năm 2019.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.)
- Biện pháp tư pháp: Truy thu bị cáo Lô Thị Đ số tiền 50.000đồng nộp ngân sách nhà nước.
- Về án phí: Áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lô Thị Đ.

Bị cáo Lô Thị Đ có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/7/2019.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Tương Dương;
- Công an Tương Dương;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Người bào chữa;
- Chi cục THADS Tương Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường

